

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Quản lý và Đánh giá tác động Môi trường – Environmental Impact Assessment and Management

- Mã số học phần : MT308
- Số tín chỉ học phần : 2 TC
- Số tiết học phần : 25 tiết lý thuyết, 10 tiết bài tập

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Khoa học môi trường
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Môi trường & TNTN

3. Điều kiện tiên quyết: Sau khi đã học xong học phần kiến thức giáo dục đại cương

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu của môn học hướng tới đào tạo cho sinh viên kiến thức chuyên sâu thuộc lĩnh vực ngành Quản lý đất đai về tác động môi trường và kỹ năng thực hiện công tác quản lý và đánh giá các tác động môi trường theo xu hướng phát triển hiện đại, nhằm phòng chống suy thoái do ô nhiễm môi trường, từ đó làm tốt công tác quản lý môi trường trong mục tiêu hài hoà giữa phát triển kinh tế, xã hội và môi trường cho sự phát triển bền vững.

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1 Lý do vì sao phải lập báo cáo ĐTM và nguyên tắc phân tích các tác động đến môi trường
- 4.1.2. Các phương pháp áp dụng trong khi thực hiện công tác đánh giá tác động môi trường, phương pháp tính toán và phân tích chi phí lợi ích của dự án; xác định tải lượng, nồng độ các chất ô nhiễm đối với các dự án công nghiệp, đô thị và giao thông, ... để dự báo tác động các nguồn gây ô nhiễm này đến môi trường.
- 4.1.3. Các hệ thống văn bản pháp quy và hướng dẫn như luật, nghị định, thông tư của Việt Nam nhằm bảo vệ môi trường.
- 4.1.4. Phương pháp đánh giá tác động môi trường, quy trình thực hiện 1 báo cáo ĐTM, nội dung của một đánh giá tác động, các đề xuất các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường do các hoạt động của dự án phát triển mang lại.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1 Người học có khả năng thực hiện một đánh giá tác động môi trường cũng như thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường.
- 4.2.2 Kỹ năng làm việc theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện việc quản lý và đánh giá tác động môi trường.
- 4.2.3 Người học có khả năng tư duy, sống và làm việc trong mối quan hệ với cộng đồng và xã hội phục vụ cho cuộc sống và công việc như kỹ năng giao tiếp và ứng xử; kỹ năng đàm phán; kỹ năng thuyết trình; kỹ năng lắng nghe; kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc; kỹ năng tìm kiếm, tổng hợp, phân tích và đánh giá thông tin; kỹ năng giải quyết vấn đề; kỹ năng ra quyết định; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông; kỹ năng khám phá; kỹ năng sáng tạo; kỹ năng viết.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1 Tạo cho sinh viên thái độ nghiêm túc trong khi giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.
- 4.3.2 Nâng cao tính tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên thông qua việc giao các bài tập và tiểu luận cho sinh viên thực hiện ở nhà và báo cáo tình huống môn học thực hiện trên lớp.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần môn Đánh giá tác động môi trường bao gồm 03 phần chính như sau:

Phần 1: Cơ sở khoa học của việc đánh giá tác động môi trường: phần này sẽ giới thiệu cho sinh viên các khái niệm về môi trường, phát triển bền vững và đánh giá tác động môi trường. Bản chất của hệ môi trường, nguyên lý đánh giá tác động môi trường.

Phần 2: Nội dung quản lý môi trường môi trường: phần này sẽ cung cấp cho sinh viên các kiến thức về về quản lý môi trường, cơ sở pháp luật và những hoạt động hiện nay của nhà nước về việc quản lý môi trường.

Phần 3: Phương pháp đánh giá tác động môi trường: phần này sẽ giới thiệu cho sinh viên các dạng dự án, phương pháp viết báo cáo đánh giá tác động môi trường, các quy định cũng như thủ tục xin thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1.	Cơ sở khoa học của báo cáo ĐTM	5	
1.1.	Sinh thái học môi trường		4.1.1, 4.1.2
1.1.1	Các thành phần trong hệ sinh thái		4.1.1, 4.1.2
1.1.2	Quan hệ giữa các thành phần trong hệ sinh thái		4.1.1, 4.1.2
1.1.3	Diễn thế sinh thái		4.1.1, 4.1.2
1.2	Ô nhiễm môi trường không khí		4.1.1, 4.1.2
1.3	Ô nhiễm môi trường đất		4.1.1, 4.1.2
1.4	Ô nhiễm môi trường nước		4.1.1, 4.1.2
Chương 2.	Quản lý môi trường	3	
2.1	Các khái niệm trong luật bảo vệ môi trường		4.1.2, 4.1.4
2.2	Các công cụ quản lý môi trường		4.1.2, 4.1.4
2.2.1	Công cụ kinh tế		4.1.2, 4.1.4
2.2.2	Công cụ kỹ thuật		4.1.2, 4.1.4
2.2.3	Công cụ pháp luật		4.1.2, 4.1.4
2.3	Phát triển bền vững		4.1.2, 4.1.4
Chương 3.	Hệ thống văn bản pháp quy và hướng dẫn về bảo vệ môi trường ở Việt Nam	2	
3.1	Luật Bảo vệ môi trường Việt nam 2014		4.1.3
3.2	Nghị định số 18/2015/NĐ-CP		4.1.3
3.3	Thông tư 27/2015/TT-BTNMT		4.1.3
3.4	Thông tư 36/2015/TT-BTNMT		4.1.3
3.5	Các quy chuẩn Việt Nam		4.1.3
Chương 4.	Các phương pháp sử dụng trong báo cáo ĐTM	5	
4.1	Phương pháp liệt kê		4.1.3, 4.1.4
4.2	Phương pháp danh mục kiểm tra		4.1.3, 4.1.4
4.3	Phương pháp ma trận tác động		4.1.3, 4.1.4
4.4	Phương pháp sơ đồ mạng lưới		4.1.3, 4.1.4
4.5	Phương pháp phân tích chi phí, lợi ích		4.1.3, 4.1.4
4.6	Phương pháp chồng bản đồ		4.1.3, 4.1.4
4.7	Phương pháp mô hình hóa		4.1.3, 4.1.4
Chương 5.	Nội dung báo cáo ĐTM	5	
5.1	Phần mở đầu		4.1.3, 4.1.4
5.2	Chương 1: Mô tả tóm tắt dự án		4.1.3, 4.1.4
5.3	Chương 2: điều kiện môi trường tự nhiên và kinh tế xã hội		4.1.3, 4.1.4
5.4	Chương 3: Đánh giá, dự báo tác động môi trường của dự án		4.1.3, 4.1.4
5.5	Chương 4: Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu các tác động tiêu cực, phòng ngừa và ứng phó rủi ro, sự cố		4.1.3, 4.1.4

	của dự án		
5.6	Chương 5: Chương trình quản lý và giám sát môi trường		4.1.3, 4.1.4
5.7	Chương 6: Tham vấn cộng đồng		4.1.3, 4.1.4
5.8	Chương 7: Kết luận, kiến nghị và cam kết		4.1.3, 4.1.4
Chương 6. Trình tự và nội dung ĐTM ở Việt nam		5	
6.1	Xác định nhu cầu của ĐTM		4.1.3
6.2	Báo cáo ĐTM sơ bộ		4.1.3
6.3	Xem xét báo cáo ĐTM sơ bộ		4.1.3
6.4	Lập và nộp báo cáo chi tiết		4.1.3
6.5	Thẩm định báo cáo ĐTM		4.1.3
6.6	Cấp phép môi trường		4.1.3

6.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1	Phương pháp checklist khi gặp chủ đầu tư dự án	2	4.1.4
Bài 2	Viết báo cáo ĐTM	6	4.1.1, 4.1.2
Bài 3	Thủ tục xin phê duyệt báo cáo ĐTM	2	4.1.3

7. Phương pháp giảng dạy:

Lý thuyết: Sử dụng phương tiện nghe nhìn trong quá trình dạy, đánh giá nhận thức của sinh viên trong từng bài học qua cách báo cáo kết quả thảo luận những câu hỏi tình huống trong từng bài học, tổ chức cho sinh viên báo cáo những vấn đề đã được cung cấp từ môn học hoặc các môn học khác có liên quan.

Bài tập: Sinh viên chia nhóm làm các bài tập và các chuyên đề khác nhau; thảo luận, viết báo cáo ĐTM và trình bày nhóm.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	- Tham dự 80% số giờ quy định trên lớp lý thuyết	10%	4.3.1, 4.3.2
2	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo tình huống được nhóm xác nhận có tham gia	20%	4.1.1 đến
3	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết	10%	4.1, 4.2 và
4	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành	0%	4.1, 4.2 và 4.3

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Sinh thái học môi trường. Nguyễn Văn Công, Dương Trí Dũng. - Cần Thơ : Nxb. Đại học Cần Thơ, 2014. Số phân loại: 577.2/ C455	MOL.079606, MON.052841
[2] Giáo trình đánh giá rủi ro và tác động môi trường / Nguyễn Văn Công, Nguyễn Văn Bé. - Cần Thơ : Nxb. Đại học Cần Thơ, 2012 Số phân loại: 363.7063/ C455	MOL.064003, MON.043490
[3] Luật bảo vệ môi trường / Việt Nam (Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa). Quốc hội. - Hà Nội : Chính trị quốc gia, 2014. Số phân loại: 344.597046/ V308	MOL.074986, MON.051842
[4] Giáo trình quản lý môi trường / Trương Hoàng Đan, Nguyễn Văn Bé. - Cần Thơ : Nxb. Đại học Cần Thơ, 2013. Số phân loại: 658.408/ Đ105	MOL.071415, MON.046712

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1, 2 và 3	Chương 1: Cơ sở khoa học của báo cáo ĐTM	5		Đọc và tìm hiểu về chương 1, 3, 4 và 5 của [1]
4	Chương 2: Quản lý môi trường	3		Đọc toàn bộ của [4]
5	Chương 3: Hệ thống văn bản pháp quy và hướng dẫn về bảo vệ môi trường ở Việt Nam	2	2	Đọc toàn bộ của [3], sử dụng google tìm một số văn bản khác trên trang web của chính phủ
6, 7 và 8	Chương 4: Các phương pháp sử dụng trong ĐTM	5		Đọc toàn bộ của [2],
9, 10 và 11	Chương 5: Nội dung của báo cáo ĐTM	5	6	Đọc toàn bộ của [2], [3],
12, 13 và 14	Chương 6: Trình tự và nội dung ĐTM ở Việt nam	5	2	Đọc toàn bộ của [3], sử dụng google tìm một số văn bản khác trên trang web của chính phủ

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 2017

**TL. HIỆU TRƯỞNG TRƯỞNG
KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/ GIÁM
ĐỐC TRUNG TÂM**

TRƯỞNG BỘ MÔN